TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 04/8/2017
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Nguyễn Thị Liệu.**
2. Ông **Nguyễn Minh Thắng.**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Quách Kim Lân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Lan** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2017/TLST-HNGĐ ngày 31/03/2017 về việc "tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2017/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Danh Kim L** - Sinh năm 1989.
HKTT: khu S, ấp M, xã N, huyện Q, tỉnh Đồng Nai.
2. Bị đơn: Anh **Lý Nguyễn H** - Sinh năm 1982.
HKTT: Ấp X, xã T, huyện Q, tỉnh Đồng Nai.
(Chị L có mặt; anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/03/2017; bản tự khai ngày 11/04/2017; biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và biên bản hòa giải ngày 28/04/2017 và ngày 15/05/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Danh Kim L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H tự nguyện kết hôn năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T - huyện Định Quán - tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 152, quyển số 1/2008 ngày 25/12/2008. Vợ chồng chung sống được vài tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H đi làm ăn xa và có mối

quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài nên không chăm lo, không có trách nhiệm với cuộc sống của gia đình, anh H thường xuyên tụ tập ăn nhậu nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, gây gỗ xích mích với nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nay chị nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 03 con chung tên Lý Bảo X – sinh ngày 14/4/2009, Lý Huỳnh Bảo Y – sinh ngày 22/05/2010 và Lý Ngọc Minh C – sinh ngày 11/11/2015. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Lý Nguyễn H: Anh H hiện vẫn đang có mặt tại địa phương nhưng không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, Toà án đã tiến hành các thủ tục tống đạt và niêm yết đúng theo trình tự thủ tục tố tụng nhưng anh H vẫn vắng mặt tại các buổi hòa giải và cũng không có ý kiến.

Tại phiên Tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Về quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý của đương sự, thẩm quyền thụ lý của Tòa án, thủ tục thu thập chứng cứ đúng quy định. Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ, thủ tục cấp tống đạt cho các đương sự đảm bảo theo quy định pháp luật. Các quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo thực hiện. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật nên Viện kiểm sát không có ý kiến hay kiến nghị gì.

1) Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Danh Kim L. Chị L được ly hôn với anh Lý Nguyễn H.

2) Về con chung: Giao 03 con chung tên Lý Bảo X, Lý Huỳnh Bảo Y và Lý Ngọc Minh C cho chị L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng khi ly hôn, tạm thời miễn cho anh H nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3) Về tài sản chung; nợ chung: Không xem xét, không giải quyết.

4) Về án phí: Chị Danh Kim L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Hiện nay anh Lý Nguyễn H có đăng ký thường trú tại xã T, huyện Q, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Q theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị L yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh H nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là "Tranh chấp ly hôn" theo quy định tại khoản 1, Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: Chị Danh Kim L là nguyên đơn; anh Lý Nguyễn H là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H, nhưng anh H vắng mặt đến lần thứ 2 mà không có lý do chính đáng vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về quan hệ hôn nhân: Qua việc thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương các biên bản xác minh ngày 11/05/2017 và 02/06/2017 (*từ BL 34-36*) cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện chị L và anh H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T - huyện Q - tỉnh Đồng Nai và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/12/2008. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn gay gắt với nhau, đời sống chung vợ chồng không thể hàn gắn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hiện tại chị L và anh H đã sống ly thân với nhau. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng quy định "*Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau*". Xét thấy cuộc sống hôn nhân của chị L, anh H lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị L yêu cầu ly hôn nên chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh H. Theo quy định tại Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Về con chung: Chị L và anh H có 03 con chung tên Lý Bảo X – sinh ngày 14/4/2009, Lý Huỳnh Bảo Y – sinh ngày 22/05/2010 và Lý Ngọc Minh C – sinh ngày 11/11/2015. Qua việc thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương các biên bản xác minh ngày 11/05/2017 và 02/06/2017 (*từ BL 34-36*), trong thời gian vợ chồng sống ly thân cháu X, cháu Y và cháu C vẫn được đi học đầy đủ và được chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và các cháu có đơn trình bày nguyện vọng được ở chung với chị L, chị L hiện nay đang là công nhân có hợp đồng lao động và có thu nhập ổn định. Vì vậy, căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao 03 con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng khi ly hôn. Tạm thời miễn cho anh H nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Danh Kim L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán là phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 81, 82, 83, 84 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1) Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Danh Kim L. Chị Danh Kim L được ly hôn với anh Lý Nguyễn H.

2) Về con chung: Giao 03 con chung Lý Bảo X, Lý Huỳnh Bảo Y và Lý Ngọc Minh C cho chị L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng khi ly hôn. Tạm thời miễn cho anh H nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3) Về tài sản chung; nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

4) Về án phí: Chị Danh Kim L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn được cấn trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 004100 ngày 31/03/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán. Chị L đã nộp đủ án phí.

Báo cho chị Danh Kim L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Lý Nguyễn H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục Thi hành án dân sự Định Quán;
- Các đương sự;
- UBND xã N.
- Lưu HSVA.

Trần Văn Tuấn